

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG
Số: 07/2017/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Châu ngày 18 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2017, về việc các đương sự đã tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 04 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: - Ông Trần V.H, sinh năm 1950;

- Bà Đỗ T.L, sinh năm 1951.

Cùng địa chỉ: Số 72, T. H., xã V. T., thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

* Bị đơn: Ông Cao V.K, sinh năm 1939;

Địa chỉ: Số 73, T. H., xã V. T., thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Cao V.K là ông Cao M. H., sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số 73, T. H., xã V.T., thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Ông Trần V.H và bà Đỗ T.L sử dụng toàn bộ diện tích đất thuộc các thửa đất: 119, 135 330, tờ bản đồ số 04, tọa lạc tại ấp T. H., xã V. T., thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng có diện tích tứ cận như sau:

- Hướng Đông giáp đất Ông Trần Văn K. và bà Trần Thị L., đo từ giáp lộ đāl hướng Bắc về hướng Nam, có số đo: 96,93m + 3,91m + 222,8m.

- Hướng Tây giáp đất ông Cao V.K (ranh đất ông H. và bà L. đã thỏa thuận với ông K.), đo từ cột bê tông hàng rào của ông Cao V.K hướng Bắc thẳng về

hướng Nam đến trụ đá mà ông H. bà L. đã thỏa thuận cắm ranh với ông K. có số đo: 326,12 m.

- Hướng Nam giáp với đất của bà Cao Thị Tr. L., đo từ trụ đá mà ông H. bà L. đã thỏa thuận cắm ranh với ông K. thẳng về hướng Đông, có số đo 99,22m.

- Hướng Bắc giáp lộ đal, đo từ hướng Đông giáp đất của ông Trần Văn K. thẳng về hướng Tây giáp với cột bê tông hàng rào của ông Cao V.K (ranh đất ông H. và bà L. đã thỏa thuận với ông K.), có số đo: 103m.

Tổng diện tích là: 32.168m²

* Hộ Ông Cao V.K sử dụng toàn bộ diện tích đất thuộc các thửa đất: 124 và 140 tờ bản đồ số 04 tọa lạc tại ấp T. H., xã V.T., thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng có diện tích tứ cận như sau:

- Hướng Đông giáp đất ông Trần V.H bà Đỗ T.L (ranh đất ông H. và bà L. đã thỏa thuận với ông K.), đo từ cột bê tông hàng rào của ông Cao V.K hướng Bắc thẳng về hướng Nam đến trụ đá mà ông H. bà L. đã thỏa thuận cắm ranh với ông K. có số đo: 326,12 m.

- Hướng Tây giáp đất bà Phạm Thị Phong, đo từ giáp lộ đal hướng Bắc về hướng Nam, có số đo: 329,09 m.

- Hướng Nam giáp phần còn lại của thửa 140, đo từ trụ đá mà ông H. bà L. đã thỏa thuận cắm ranh với ông K. thẳng về hướng Tây, có số đo 69,77m.

- Hướng Bắc giáp lộ đal, đo cột bê tông hàng rào của ông Cao V.K (ranh đất ông H. và bà L. đã thỏa thuận với ông K.) hướng Đông thẳng về hướng Tây, có số đo: 68,92m.

Diện tích: 22.750m²

- Án phí dân sự sơ thẩm: 150.000 đồng các đương sự thỏa thuận nguyên đơn ông Trần V.H, bà Đỗ T.L chịu nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005490 ngày 13 tháng 04 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng. Ông Trần V.H, bà Đỗ T.L đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm, đồng thời được nhận lại tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án thị xã Vĩnh Châu.

- Nguyên đơn ông Trần V.H, bà Đỗ T.L tự nguyện chịu chi phí chi phí thẩm định là 1.110.000 đồng, phía nguyên đơn đã nộp đủ tiền chi phí thẩm định.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu ;
- Các đương sự;
- Lưu sơ.

Nguyễn Minh Toàn